

CÔNG TY CỔ PHẦN
MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ NHA TRANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 28 /BC-HĐQT

Nha Trang, ngày 26 tháng 07 năm 2025

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2025
(từ ngày 01/01/2025 – 30/06/2025)

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang

- Địa chỉ trụ sở chính: 84 Hùng Vương, Phường Lộc Thọ, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa.

- Điện thoại: (0258) 3523863

- Vốn điều lệ: 60.000.000.000đ

- Mã chứng khoán: NUE

- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, các Phòng/ đội, Xí nghiệp Môi trường, Xí Nghiệp Cây xanh trực thuộc Công ty.

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông.

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung																																																
01	18/NQ-HĐQT-2025	26/06/2025	Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất, kinh doanh của Công ty trong nhiệm kỳ 2020 – 2025 và một số phương hướng nhiệm vụ trọng tâm hoạt động sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2025-2030 (tài liệu đính kèm), với một số nội dung chính như sau: <i>1.1. Về các chỉ tiêu tài chính.</i> <table><tr><th>Stt</th><th>Chỉ tiêu</th><th>Đơn vị tính</th><th colspan="5">Năm</th></tr><tr><th></th><th></th><th></th><th>2020</th><th>2021</th><th>2022</th><th>2023</th><th>2024</th></tr><tr><td>1</td><td>Vốn điều lệ</td><td>Tỷ đồng</td><td>60</td><td>60</td><td>60</td><td>60</td><td>60</td></tr><tr><td>2</td><td>Tổng tài sản</td><td>Tỷ đồng</td><td>116.68</td><td>109.30</td><td>126.51</td><td>137.82</td><td>123.482</td></tr><tr><td>3</td><td>Tổng nguồn vốn</td><td>Tỷ đồng</td><td>116.68</td><td>109.30</td><td>126.51</td><td>137.82</td><td>123.482</td></tr><tr><td>4</td><td>Vốn chủ sở hữu</td><td>Tỷ đồng</td><td>70.032</td><td>70.44</td><td>71.094</td><td>71.697</td><td>72.048</td></tr></table> <i>1.2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.</i> Do ảnh hưởng của đại dịch Covid 19 nên trong năm	Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm								2020	2021	2022	2023	2024	1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	60	60	60	60	60	2	Tổng tài sản	Tỷ đồng	116.68	109.30	126.51	137.82	123.482	3	Tổng nguồn vốn	Tỷ đồng	116.68	109.30	126.51	137.82	123.482	4	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	70.032	70.44	71.094	71.697	72.048
			Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm																																													
						2020	2021	2022	2023	2024																																									
			1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	60	60	60	60	60																																									
			2	Tổng tài sản	Tỷ đồng	116.68	109.30	126.51	137.82	123.482																																									
3	Tổng nguồn vốn	Tỷ đồng	116.68	109.30	126.51	137.82	123.482																																												
4	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	70.032	70.44	71.094	71.697	72.048																																												

2020, 2021 chỉ tiêu doanh thu bị ảnh hưởng và chỉ tiêu nộp ngân sách năm 2022 giảm so với kế hoạch đề ra. Tuy nhiên, chỉ tiêu nộp ngân sách và chi trả cổ tức các năm còn lại trong nhiệm kỳ đều đạt và vượt so với chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Stt	Năm	Chỉ tiêu	Kết quả thực hiện		
			Kế hoạch	Thực hiện	Đạt tỷ lệ %
1	2020	Doanh thu	201,5	196,79	97,66%
		Nộp ngân sách	13,5	15,4	114,07%
		Chi trả cổ tức	6,00	6,86	114,33%
2	2021	Doanh thu	198	184,8	93,3%
		Nộp ngân sách	13,5	14,13	104%
		Chi trả cổ tức	6,42	6,88	107,15%
3	2022	Doanh thu	185,07	225,47	121,83%
		Nộp ngân sách	12	11,46	95,50%
		Chi trả cổ tức	6,44	7,45	115,68%
4	2023	Doanh thu	187	235,9	126,18%
		Nộp ngân sách	12	14	116%
		Chi trả cổ tức	6,8	7,8	114,71%
5	2024	Doanh thu	202,5	228	112,5%
		Nộp ngân sách	13,2	13,2	100%
		Chi trả cổ tức	7,12	7,84	110,2%

1.3. Đánh giá kết quả hoạt động, hiệu quả sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp trong nhiệm kỳ 2020-2025

Với mục tiêu tập trung vào các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh then chốt về các mảng dịch vụ gồm Thu gom vận chuyển xử lý rác thải, duy trì cây xanh, duy trì điện chiếu sáng công cộng, mai táng hỏa táng. Các năm trong giai đoạn 2020-2024, hệ số bảo toàn vốn của công ty đều lớn hơn 1. Chứng tỏ, công ty có khả năng và đã hoàn thành được vai trò bảo toàn nguồn vốn, vốn nhà nước tại Công ty luôn được bảo toàn suốt nhiệm kỳ.

Các chỉ tiêu về khả năng thanh toán, cơ cấu vốn, năng lực hoạt động, năng lực sinh lời trong năm 2020, 2021, 2022, 2023, 2024 được tính toán dựa trên Báo cáo tài chính năm 2020, 2021, 2022, 2023, 2024 đã được kiểm toán bởi đơn vị kiểm toán độc lập:

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán					
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	2,16	2,56	2,11	1,94	2,23
+ Hệ số thanh toán nhanh: Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	2,14	2,51	1,92	1,87	2,009
2. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời					
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	3,09%	3,3%	2,73%	2,74%	2,84%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	8,63%	8,62%	8,61%	8,95%	8,95%

+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	5,18%	5,55%	4,83%	4,65%	5,25%
3. Hệ số bảo toàn vốn					
Vốn chủ sở hữu cuối kỳ/Vốn chủ sở hữu đầu kỳ	1,006	1,005	1,009	1,008	1,005

Qua các số liệu, kết quả đánh giá trên cho thấy:

- Hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty được duy trì, ổn định và từng bước phát triển.

- Ban điều hành đã thực hiện việc “bảo toàn và phát triển vốn” tại doanh nghiệp.

1.4. Một số phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm sản xuất kinh doanh trong nhiệm kỳ 2025-2030.

Tiếp tục phát huy những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ qua, khắc phục những khó khăn và thách thức, triển khai nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong những năm tới phấn đấu đảm bảo các mục tiêu tăng trưởng và phát triển “bảo toàn và phát triển nguồn vốn” cho doanh nghiệp

- Các chỉ tiêu tài chính trong kế hoạch sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2025 - 2030: **Đơn vị: triệu đồng**

Số TT	Nội dung	KH 2025	2026	2027	2028	2029	2030
1	Doanh thu	228.476	230.761	233.068	235.399	237.753	240.131
2	Lợi nhuận trước thuế	8.148	8.189	8.230	8.271	8.312	8.354
4	Lợi nhuận sau thuế	6.518	6.551	6.584	6.617	6.650	6.683
3	Thu nhập bình quân của người lao động	9,81	9,91	10,01	10,11	10,21	10,31
4	Nộp ngân sách nhà nước	11.400	11.628	11.861	12.098	12.340	12.587
5	Cổ tức %	8,15	8,19	8,23	8,27	8,31	8,35

Kế hoạch đầu tư, mua sắm trong nhiệm kỳ 2025 – 2030:

ST T	Hạng mục	Năm 2025	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030
1	<i>Xe vận chuyển rác + xe chuyên dùng tưới nước + xe cầu</i>						
1.1	Xe vận chuyển rác 14m3 (01 xe)		2.500	2.500	2.500	2.500	2.500
1.2	Xe ô tô có cần cầu nâng người làm việc, từ 9-18 mét (01 xe)		2.000		2.000		
1.3	Xe ô tô 500 kg thu gom rác hẻm (02 xe)	900				900	
1.4	Xe ô tô tưới nước rửa đường 8m3 (01 xe)			2000			
1.5	Xe di quan (01 xe)			800		800	
2	<i>Lò hỏa táng</i>						
2.1	Chỉnh trang khuôn viên Đài hỏa táng	500			500		
2.2	Sửa chữa lò hỏa táng	1500		800		800	
2.3	Đầu tư lò hỏa táng mới và hệ thống xử lý khí thải (01 cái)						8.000
	Tổng	2.900	4.500	6.100	5.000	5.000	10.500
	Tổng cộng	34.000					

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị trong nhiệm kỳ 2020-2025 và định hướng hoạt động trong nhiệm kỳ 2025-2030 (tài liệu đính kèm).

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về kiểm tra giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2024 và tổng kết nhiệm kỳ 2020 – 2025 (tài liệu đính kèm).

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 của Công ty (tài liệu đính kèm).

Điều 5. Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, mức cổ tức năm 2024, dự kiến phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, mức cổ tức năm 2025, cụ thể như sau:

5.1. Về phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, mức cổ tức năm 2024:

Diễn giải	Số tiền
Vốn điều lệ công ty	60.000.000.000
Lợi nhuận sau thuế	6.443.822.077

Trích quỹ thưởng HĐQT, BKS	128.876.000
Trích quỹ đầu tư phát triển	322.182.077
Trích quỹ khen thưởng	966.573.000
Trích quỹ phúc lợi	322.191.000
Lợi nhuận còn lại chi trả cổ tức	4.704.000.000
Cổ tức 2024 (%)	7,84
Chi trả cổ tức năm 2024	4.704.000.000

5.2. Về Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, mức cổ tức năm 2025

Diễn giải	Số tiền
Vốn điều lệ công ty	60.000.000.000
Lợi nhuận sau thuế	6.518.400.000
Trích quỹ thưởng HĐQT, BKS	130.368.000
Trích quỹ đầu tư phát triển	194.352.000
Trích quỹ khen thưởng	977.760.000
Trích quỹ phúc lợi	325.920.000
Lợi nhuận còn lại chi trả cổ tức	4.890.000.000
Dự kiến cổ tức 2025 (%)	8,15
Dự kiến chi trả cổ tức năm 2025	4.890.000.000

5.3. Hội đồng quản trị đề xuất mức cổ tức chi trả năm 2024 là 7,84% trên vốn điều lệ và kế hoạch mức chi trả cổ tức năm 2025 là 8,15% trên vốn điều lệ.

Điều 6. Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 (tài liệu đính kèm).

Điều 7. Thông qua Tờ trình thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (tài liệu đính kèm).

Điều 8. Bầu thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang, nhiệm kỳ 2025 — 2030, gồm 07 thành viên có tên sau:

- Ông: Phạm Vinh Nghiệp
- Ông: Nguyễn Hùng Thanh
- Bà: Trần Thị Kim Chi
- Ông: Tạ Tuấn Anh
- Ông: Trần Văn Hương
- Ông: Võ Tường Trọng
- Bà: Đào Thị Thu Hà

Điều 9. Bầu thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ

			phần Môi trường Đô thị Nha Trang, nhiệm kỳ 2025 - 2030, gồm 03 thành viên có tên sau đây: - Bà: Nguyễn Thị Ngọc Báu - Bà: Nguyễn Thị Thanh Xuân - Bà: Tạ Thị Trung Trinh Điều 10. Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang năm 2025 giao thành viên Hội đồng quản trị tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội ./.
--	--	--	--

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 06 tháng):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (<i>thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành</i>)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập Nhiệm kỳ 2025-2030	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
01	Ông Phạm Vinh Nghiệp	Chủ tịch HĐQT	26/06/2025	
02	Ông Nguyễn Hùng Thanh	Thành viên HĐQT	26/06/2025	
03	Bà Trần Thị Kim Chi	Thành viên HĐQT	26/06/2025	
04	Ông Tạ Tuấn Anh	Thành viên HĐQT	26/06/2025	
05	Ông Trần Văn Hương	Thành viên HĐQT	26/06/2025	
06	Ông Võ Tường Trọng	Thành viên HĐQT	26/06/2025	
07	Bà Đào Thị Thu Hà	Thành viên HĐQT	26/06/2025	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Ông Phạm Vinh Nghiệp	05/05	100%	
02	Ông Nguyễn Hùng Thanh	05/05	100%	
03	Ông Tạ Tuấn Anh	05/05	100%	

04	Ông Trần Văn Hương	05/05	100%	
05	Bà Trần Thị Kim Chi	05/05	100%	
06	Ông Võ Tường Trọng	05/05	100%	
07	Bà Đào Thị Thu Hà	05/05	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Hội đồng quản trị thường xuyên thực hiện công tác giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc, các phòng Đội, Xí Nghiệp trực thuộc Công ty, triển khai thực hiện theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của Hội đồng quản trị, đảm bảo hài hòa quyền lợi của cổ đông và Công ty.

Các cuộc họp Hội đồng quản trị đều có sự tham gia Ban kiểm soát; sau khi nghe Ban Tổng Giám đốc báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, Hội đồng Quản trị đã tham gia đóng góp ý kiến chỉ đạo kịp thời.

- Chỉ đạo triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.
- Chỉ đạo công tác tổ chức Đại hội Cổ đông thường niên năm 2024
- Giám sát công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư của Ban Tổng Giám đốc theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng Quản trị công ty.
- Kiểm tra việc thực hiện điều lệ, các quy chế, quy định nội bộ, chỉ đạo sửa đổi bổ sung kịp thời phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình hoạt động của công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):

Hội đồng quản trị chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc HĐQT, chủ yếu phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT phụ trách từng lĩnh vực.

5. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	02/NQ-HĐQT-2025	06/03/2025	Nội dung nghị quyết như sau: - Thời gian chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang vào ngày 04/4/2025. - Thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang vào ngày 06/6/2025. - Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2024. - Sau khi tổ chức xong Đại hội cổ đông thường niên năm 2025, giao Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty, Tổng Giám đốc Công ty nhiệm kỳ 2025 – 2030 tiếp tục làm việc với tình đề nghị xem	100%

			xét giải quyết kiến nghị của cổ đông về điều chỉnh thời gian cho thuê đất từ 30 năm tăng lên 50 năm đối với các khu đất tình đang cho công ty thuê để làm trụ sở làm việc và sản xuất kinh doanh theo đúng Phương án cổ phần hóa khi Công ty công bố bán đấu giá cổ phần lần đầu năm 2014.	
02	12/NQ-HĐQT-2025	02/06/2025	Nội dung nghị quyết như sau: Điều 1. Thống nhất điều chỉnh thời gian tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 vào ngày 06/6/2025 chuyển sang ngày 26/6/2025. Điều 2. Thống nhất thông qua chương trình, nội dung tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, bao gồm các nội dung sau: 2.1. Tờ trình số 71/TTr -KTTV ngày 27/02/2025 của Tổng Giám đốc về thông qua Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 <i>(đính kèm văn bản)</i>. 2.2. Báo cáo số 201/BC-TCHC ngày 29/5/2025 của Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2020-2025 và Phương hướng nhiệm vụ trọng tâm nhiệm kỳ 2025-2030 <i>(đính kèm văn bản)</i> 2.3. Báo cáo số 08/BC-HĐQT ngày 29/5/2025 về hoạt động của Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2020-2025 và định hướng hoạt động trong nhiệm kỳ 2025-2030 <i>(đính kèm văn bản)</i>. 2.4. Tờ trình số 02/TTr-BKS ngày 10/3/2025 của Ban Kiểm soát về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025<i>(đính kèm văn bản)</i>. 2.5. Tờ trình số 10/TTr-HĐQT ngày 29/5/2025 của Hội đồng Quản trị về phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, mức cổ tức năm 2024 và dự kiến phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, mức chia cổ tức năm 2025<i>(đính kèm văn bản)</i>. 2.6. Tờ trình số 09/TTr-HĐQT ngày 29/5/2025 của Hội đồng Quản trị về thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát<i>(đính kèm văn bản)</i>. 2.7. Báo cáo số 01/BC-BKS ngày 05/3/2025 của Ban Kiểm soát về kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2024 và tổng kết nhiệm kỳ 2020-2025 <i>(đính kèm văn bản)</i>. 2.8. Tờ trình số 05/TTr-HĐQT ngày 13/5/2025 của Hội đồng Quản trị về bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 -2030<i>(đính kèm văn bản)</i>. 2.9. Tờ trình số 06/TTr-HĐQT ngày	

			13/5/2025 của Hội đồng Quản trị về bầu thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2025 -2030 (đính kèm văn bản). Điều 3. Thống nhất thông qua các văn bản sửa đổi, bổ sung bao gồm: (1) Nội quy lao động, (2) Thỏa ước lao động tập thể, (3) Quy chế đánh giá mức độ hoàn thành công việc, (4) Quy chế thi đua khen thưởng và (5) Quy chế dân chủ cơ sở. - Ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty ký ban hành các văn bản này.	
03	15/NQ-HĐQT-2025	10/06/2025	Nội dung nghị quyết như sau: Điều 1. Thống nhất với giới thiệu của Doanh nghiệp tư nhân Thương mại và dịch vụ Tường Nhân về thay đổi nhân sự tham gia ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang, nhiệm kỳ 2025-2030, cụ thể: - Ông Văn Tấn Vụ – sinh 20/3/1963. + Căn cước Công dân: 054063008382 do Cục cảnh sát quản lý hành chính và trật tự xã hội cấp ngày 10/12/2022 + Địa chỉ thường trú: Tổ 2, Vĩnh Diêm, Ngọc Hiệp, Thành phố Nha Trang. + Trình độ chuyên môn: Cử nhân Vật lý. Được Hội đồng Quản trị thống nhất là nhân sự ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang, nhiệm kỳ 2025-2030 theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐQT-2025 ngày 02/6/2025 sẽ thôi không tham gia ứng cử và nhân sự thay thế là bà Đào Thị Thu Hà. - Bà Đào Thị Thu Hà – sinh 27/10/1987 + Căn cước Công dân: 056187008411, do Cục cảnh sát quản lý hành chính và trật tự xã hội cấp ngày 01/9/2021 + Địa chỉ thường trú: 1C Khu tập thể Bình Khê, Phường Tân Tiến, Thành phố Nha Trang. + Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán, hiện là thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang nhiệm kỳ 2020 -2025, thay thế cho trường hợp ông Văn Tấn Vụ và là nhân sự tiếp tục ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang, nhiệm kỳ 2025-2030.	
04	18/NQ-HĐQT-2025	26/06/2025	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm	

05	19/NQ-HĐQT-2025	26/05/2025	Nội dung nghị quyết như sau: Điều 1. Chuẩn y chức danh Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang nhiệm kỳ 2025-2030 đối với: Ông: Phạm Vinh Nghiệp Ngày, tháng, năm sinh: 14 tháng 02 năm 1984; Quốc tịch: Việt Nam. Giới tính: Nam. Số căn cước công dân: 056084004461; Ngày cấp: 14/08/2021; Nơi cấp: Cục quản lý hành chính và trật tự xã hội. Địa chỉ thường trú: Tổ dân phố Phan Bội Châu 1, Thị trấn Diên Khánh, Huyện Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa Trình độ văn hóa: 12/12; trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Kiến trúc sư, Thạc sỹ quản lý đô thị và công trình. Điều 2. Bổ nhiệm chức danh Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang nhiệm kỳ 2025-2030 đối với: Ông: Nguyễn Hùng Thanh Ngày, tháng, năm sinh: 01 tháng 04 năm 1972; Quốc tịch: Việt Nam. Giới tính: Nam. Số căn cước công dân: 056072011112; Ngày cấp: 22/09/2021; Nơi cấp: Cục quản lý hành chính và trật tự xã hội Địa chỉ thường trú: 43/6 Quang Trung, Lộc Thọ, Tp Nha Trang, T. Khánh Hòa Trình độ văn hóa: 12/12; Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: kỹ sư Kinh tế, Thạc sỹ Kinh tế. Điều 3. Bổ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Nha Trang nhiệm kỳ 2025-2030 đối với: 3.1. Ông: Phạm Vinh Nghiệp Ngày, tháng, năm sinh: 14 tháng 02 năm 1984; Quốc tịch: Việt Nam. Giới tính: Nam. Số căn cước công dân: 056084004461; Ngày cấp: 14/08/2021; Nơi cấp: Cục quản lý hành chính và trật tự xã hội. Địa chỉ thường trú: Tổ dân phố Phan Bội Châu 1, Thị trấn Diên Khánh, Huyện Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa Trình độ văn hóa: 12/12; trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Kiến trúc sư, Thạc sỹ quản lý đô thị và
----	-----------------	------------	--

			công trình. 3.2. Bà Trần Thị Kim Chi Ngày, tháng, năm sinh: ngày 15 tháng 09 năm 1972; Quốc tịch: Việt Nam. Giới tính : Nữ Số căn cước công dân: 056172003057; Ngày cấp: 14/08/2021; Nơi cấp: Cục quản lý hành chính và trật tự xã hội Địa chỉ thường trú: 7A Mê Linh, Phước Tiến, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Trình độ văn hóa: 12/12; Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Cử nhân kinh tế. Điều 4. Giao Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty ban hành Quyết định bổ nhiệm chức danh: Tổng Giám đốc; ủy quyền cho Thành viên Hội đồng Quản trị - Tổng Giám đốc ký ban hành Quyết định bổ nhiệm các chức danh: Phó Tổng Giám đốc.	
--	--	--	--	--

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
Nhiệm kỳ 2025 - 2030				
01	Bà Nguyễn Thị Ngọc Báu	Trưởng ban	26/06/2025	Cử nhân Kế toán Doanh nghiệp
02	Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân	Thành viên	26/06/2025	Cử nhân Kế toán Doanh nghiệp
03	Bà Tạ Thị Trung Trinh	Thành viên	26/06/2025	Cử nhân Kế toán

2. Cuộc họp của BKS

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
01	Bà Nguyễn Thị Ngọc Báu	04/04	100%		
02	Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân	04/04	100%		
03	Bà Tạ Thị Trung Trinh	04/04	100%		

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

Ban kiểm soát thường xuyên kiểm tra, giám sát để đảm bảo công ty hoạt động theo đúng luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và Nghị quyết đại hội cổ đông. Trưởng BKS tham gia các buổi họp của HĐQT và đóng góp ý kiến trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của

minh. Kiểm tra và thẩm định báo cáo tài chính. Thường xuyên trao đổi thông tin tài liệu liên quan để thực hiện nhiệm vụ của BKS.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm Soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm Soát với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý khác trong 6 tháng đầu năm 2025, Ban kiểm soát đã nhận đầy đủ thông tin, tài liệu liên quan đến tình hình sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác của Công ty. BKS có ý kiến đóng góp, đề xuất với HĐQT, Ban Giám đốc về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

5. Hoạt động khác của Ban Kiểm Soát (nếu có): Không.

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
Nhiệm kỳ 2025-2030					
01	Ông Nguyễn Hùng Thanh	01/04/1972	Tổng Giám đốc	Thạc sĩ Kinh tế	26/06/2025
02	Ông Phạm Vinh Nghiệp	14/02/1984	Phó Tổng Giám đốc	Thạc sĩ quản lý đô thị và công trình. Kiến trúc sư	26/06/2025
03	Bà Trần Thị Kim Chi	15/09/1972	Phó Tổng Giám đốc	Cử nhân Kinh tế	26/06/2025

V. Kế toán trưởng

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
01	Ông Lương Hải Thiện	01/10/1986	- Cử nhân Kinh tế - Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	26/06/2025

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: không có.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

- Danh sách về người có liên quan của công ty: (đính kèm).
- Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: không phát sinh giao dịch
- Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: không phát sinh giao dịch
- Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: không có.
 - Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm

soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: không phát sinh giao dịch.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: không phát sinh giao dịch

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có

Nơi nhận:

- Như trên (báo cáo)
- Lưu: VT, TV HĐQT, P.TCHC.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Vinh Nghiệp

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI/TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI NỘI BỘ

(Đính kèm Công văn số 28 /BC-HDQT ngày 25 tháng 07 năm 2025)

Tên Công ty: CTCP Môi trường đô thị Nha Trang

Mã chứng khoán: NUE

STT	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Thời điểm bắt đầu là người nội bộ/người có liên quan đến người nội bộ	Ghi chú
A01	A02	A03	A04	A05	A06	A07	A08	A09	A10	A11	A12	A13	A14	A15
1	NUE	Phạm Vinh Nghiệp		Chủ tịch HĐQT/Phó Tổng Giám Đốc		CCCD	056084004461	14/08/2021	CTCCS QLHC về TTXH	Tổ dân phố Phan Bội Châu1, Xã Diên Khánh, T Khánh Hòa		16.67%	09/06/2023	
2	NUE	Phạm Thuyết		Không										
3	NUE	Nguyễn Thị Nở		Không										
4	NUE	Nguyễn Thanh Cẩm		Không										
5	NUE	Trần Thị Hồng Lành		Không										
6	NUE	Nguyễn Thị Diệu Hiền		Không										
7	NUE	Phạm Hồng Ngọc Minh		Không										
8	NUE	Phạm Thị Như Ý		Không										
9	NUE	Vũ Khánh Hòa		Không										
10	NUE	Nguyễn Hùng Thanh		Thành viên HĐQT/Tổng Giám Đốc		CCCD	056072011112	22/09/2021	CTCCS QLHC về TTXH	43/6 Quang Trung, Phường Nha Trang,Khánh Hòa		33.33%	02/06/2020	
11	NUE	Nguyễn Thị Phương Thủy		Không										
12	NUE	Nguyễn Hùng Thi		Không										
13	NUE	Nguyễn Hữu Kính		Không										
14	NUE	Phạm Thị Dung		Không										
15	NUE	Nguyễn Ân		Không										
16	NUE	Lê Thị Thu		Không										
17	NUE	Nguyễn Thị Tuyết		Không										
18	NUE	Nguyễn Thị Kim Thủy		Nhân viên Đội Điện										
19	NUE	Nguyễn Hùng Thông		Không										
20	NUE	Nguyễn Hùng Thạch		Không										
1	NUE	Trần Thị Kim Chi		Thành viên HĐQT/Phó Tổng giám đốc		CCCD	056172003057	14/08/2021	CTCCS QLHC về TTXH	07A Mê Linh, Phường Nha Trang		5.02%	02/06/2020	

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]